

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày 19-9-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Đức Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Dương Minh

Ông Phương Ngọc Thuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Cao Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa tại phiên tòa: Ông Hà Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024 tại Nhà văn hóa thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Đoàn Văn P, sinh ngày 21-07-1991 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Đoàn Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-4-2024 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9-2018, Đoàn Văn P đi làm thuê bên Trung Quốc có quen người đàn ông Trung Quốc tên là A, khoảng 35 tuổi, không rõ địa chỉ cụ thể, sau đó cả hai cho nhau tài khoản Wechat để liên lạc. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 27-4-2024, Đoàn Văn P nhận được điện thoại qua ứng dụng wechat của A hẹn khoảng 19 giờ cùng ngày đến đường rẽ vào bản N thuộc thôn P, xã B, huyện C đón một người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam đưa đến cây xăng Đ thuộc thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sẽ có người đón, tiền công là 500 NDT, Đoàn Văn P đồng ý. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, Đoàn Văn P tiếp tục nhận cuộc gọi của A cho biết người đàn ông Trung Quốc có vóc dáng to,

béo đang ở bụi chuối cạnh bờ suối, đến nơi sẽ thấy. Đoàn Văn P điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 12V1-059xx đến chỗ hẹn, khi đến nơi thấy 03 người Trung Quốc đi bộ từ dưới bụi chuối đi lên đường bê tông, Đoàn Văn P nhận ra một người Trung Quốc có đặc điểm như A mô tả đi phía sau nên đã ra tín hiệu cho người đàn ông này ngồi lên xe mô tô và chở ra thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn còn hai người Trung Quốc còn lại vẫn ở vị trí đó.

Đoàn Văn P chở người Trung Quốc đến địa phận thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn gặp lực lượng chức năng yêu cầu dừng lại kiểm tra, Đoàn Văn P bỏ lại xe mô tô và người Trung Quốc lại rồi chạy trốn lên đồi. Đến sáng ngày 28-4-2024, Đoàn Văn P đến Đồn Biên phòng B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đầu thú và khai báo hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 87/CT-VKSLS-P2 ngày 25-7-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Đoàn Văn P về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Đoàn Văn P từ 12 đến 18 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen của Đoàn Văn P sử dụng vào việc phạm tội.

Không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản tiếp nhận người đầu thú, các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 27-4-2024, tại khu vực thôn N, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Đoàn Văn P đã tổ chức cho 01 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để lấy tiền công là 500 NDT, nhưng

chưa giao được người và chưa nhận được tiền công thì bị phát hiện, bị cáo đã bỏ trốn sau đó ra đầu thú. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đoàn Văn P phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là hành vi nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng; đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây mất ổn định trật tự, xã hội, nhất là khu vực biên giới. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Đoàn Văn P là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Văn P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị thuộc hộ cận nghèo; đầu thú về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại

khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Từ những phân tích trên, cần xử phạt bị cáo Đoàn Văn P mức án tù có thời hạn, cách ly bị cáo Đoàn Văn P ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, phòng ngừa tội phạm; đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Đoàn Văn P.

[9] Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen của bị cáo Đoàn Văn P sử dụng vào việc phạm tội.

[10] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên A, do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra không tiến hành xác minh làm rõ được.

[11] Đối với hành vi nhập cảnh trái phép của Mạc Hồng V, ngày 03-5-2024 Công an tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng. Ngày 06-5-2024, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn đã bàn giao đối tượng cho Đồn Biên phòng B để trực xuất về Trung Quốc. Đối với 02 người đàn ông Trung Quốc đi cùng Mạc Hồng V, do cả Mạc Hồng V và Đoàn Văn P đều không biết thông tin cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[13] Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn P thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đoàn Văn P.

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 1 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đoàn Văn P phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đoàn Văn P 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 28-4-2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng; số IMEI 1: 862101049616017; IMEI 2: 862101049616009, bên trong lắp 02 sim điện thoại (01 sim Viettel số 0966846909, 01 sim Mobifone số 0789312515).

(Các vật chứng trên được thể hiện tại biên Bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Đoàn Văn P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PA09 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Trại tạm giam CA tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; THS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Đức Chiến